

**CÔNG TY TNHH MTV
KHAI THÁC CÔNG TRÌNH
THỦY LỢI NINH THUẬN
MST: 4500140073**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *M3*/BC-CT

Ninh Thuận, ngày *25* tháng *5* năm 2018

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH
DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

Năm báo cáo 2018

I. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận là doanh nghiệp công ích có nhiệm vụ quản lý khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Cung cấp nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt, công nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và dân sinh kinh tế.

1. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2015

Cuối năm 2014, do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino nên mùa mưa đến muộn và kết thúc sớm, nên các hồ chứa do công ty quản lý tích không đủ nước, tổng lượng mưa phổ biến chỉ đạt 50% so với trung bình nhiều năm. Vì vậy đến thời điểm đầu năm 2015, tổng lượng nước trữ tại các hồ chứa chỉ đạt từ 15-40% dung tích thiết kế, nên việc cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp hết sức khó khăn. Nhưng với tinh thần vượt khó và không ngừng nỗ lực trong công tác điều tiết nước phục vụ sản xuất nên Công ty đã vượt qua mọi khó khăn và đạt được một số kết quả như sau:

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kế hoạch 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ % TH/KH
1	Kế hoạch tưới tiêu	Ha	58.991	61.393	104%
2	Diện tích tưới miễn thu TLP	Ha	58.496	60.800	104%
3	Diện tích tưới phải thu TLP	Ha	495	593	120%
4	Doanh thu	Tr.đ	58.839	69.056	118%
5	Chi phí	Tr.đ	55.390	63.168	114%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	3.449	5.888	176%
7	Chỉ tiêu nộp ngân sách	Tr.đ	1.262	2.146	170%

- a) Tổng diện tích được tưới thực hiện trong năm : 61.393 ha
 - Diện tích miễn thu thủy lợi phí : 60.800 ha
 - Diện tích phải thu thủy lợi phí : 593 ha

b) Khối lượng nước cung cấp cho sinh hoạt và công nghiệp: Sản lượng tiêu thụ trong năm là 14.033.164 m³ / 14.005.428 m³ đạt 100% kế hoạch.

c) Doanh thu thủy lợi phí, thu dịch vụ cung cấp nước, thủy lợi phí, doanh thu cấp bù

miễn thu thủy lợi phí và các khoản doanh thu khác.

+ Doanh thu thủy lợi phí và dịch vụ cấp nước đạt 12.434 triệu đồng/ 12.343 triệu đồng đạt 100% kế hoạch.

Trong đó :

- Thu thủy lợi phí lúa, rau, màu, cây công nghiệp thực hiện 407 triệu đồng/ 340 triệu đồng đạt 119% kế hoạch

- Thu dịch vụ cung cấp nước đạt 12.027 triệu đồng /12.003 triệu đồng đạt 100% so với kế hoạch.

+ Doanh thu cấp bù do miễn thu thủy lợi phí thực hiện năm 2015 là 47.996/44.996 triệu đồng đạt 107% so với kế hoạch.

+Doanh thu khác : Là các khoản thu từ tiền nhận thầu ngoài, các khoản thu khác 8.626 triệu đồng.

d) Lợi nhuận thực hiện năm 2015 đạt : 5.888 triệu đồng so với kế hoạch 3.449 triệu đồng. Đạt 171% so với kế hoạch.

đ) Nộp ngân sách năm 2015 : Trong năm công ty đã nộp nghĩa vụ Ngân sách nhà nước là 2.146 triệu đồng /1.262 triệu đồng đạt 170% kế hoạch.

2. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016

Từ đầu năm do ảnh hưởng của hiện tượng El-nino làm cho nắng hạn diễn ra hết sức gay gắt, khô hạn, đến cuối năm thì xảy ra mưa lũ liên tục. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, và các cấp chính quyền địa phương, bằng những nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty đã tập trung chống hạn, phòng chống lũ, phân phối điều tiết nước hợp lý, tiết kiệm để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Với tinh thần vượt khó và nỗ lực không ngừng để tập trung điều tiết nước phục vụ sản xuất, nên trong năm 2016 Công ty đã vượt qua mọi khó khăn và đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kế hoạch 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % TH/KH
1	Kế hoạch tưới tiêu	Ha	67.131	74.777	111
2	Diện tích tưới miễn thu TLP	Ha	66.636	74.287	111
3	Diện tích tưới phải thu TLP	Ha	495	490	99
4	Doanh thu	Tr.đ	69.271	77.972	113
5	Chi phí	Tr.đ	66.040	72.185	109
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	3.231	5.787	179
7	Chỉ tiêu nộp ngân sách	Tr.đ	1.369	2.130	155

a) Tổng diện tích được tưới thực hiện trong năm : 74.777 ha

- Diện tích miễn thu thủy lợi phí : 74.287 ha

- Diện tích phải thu thủy lợi phí : 490 ha

b) Khối lượng nước cung cấp cho sinh hoạt và công nghiệp: Sản lượng tiêu thụ trong năm là 18.961.850 m³ / 16.022.188 m³ đạt 118% kế hoạch.

c) Doanh thu thủy lợi phí, thu dịch vụ cung cấp nước, thủy lợi phí, doanh thu cấp bù miễn thu thủy lợi phí và các khoản doanh thu khác.

+ Doanh thu thủy lợi phí và dịch vụ cấp nước đạt 16.582 triệu đồng/ 14.072 triệu đồng đạt 118% kế hoạch.

Trong đó :

- Thu thủy lợi phí lúa, rau, màu, cây công nghiệp thực hiện 330 triệu đồng/ 340 triệu đồng đạt 97% kế hoạch

- Thu dịch vụ cung cấp nước đạt 16.252 triệu đồng /13.732 triệu đồng đạt 118% so với kế hoạch.

+ Doanh thu cấp bù do miễn thu thủy lợi phí thực hiện năm 2016 là 57.469/52.699 triệu đồng đạt 109% so với kế hoạch.

+Doanh thu khác : Là các khoản thu từ tiền nhận thầu ngoài, các khoản thu khác 3.920 triệu đồng.

d) Lợi nhuận thực hiện năm 2016 đạt: 5.787 triệu đồng so với kế hoạch 3.231 triệu đồng. Đạt 179% so với kế hoạch.

đ) Nộp ngân sách năm 2016: Trong năm công ty đã nộp nghĩa vụ Ngân sách nhà nước là 2.130 triệu đồng /1.369 triệu đồng đạt 155% kế hoạch.

3. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017

Trong những năm gần đây tình hình thời tiết diễn biến hết sức phức tạp nên Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Do đầu vụ Đông Xuân 2016-2017 có mưa kéo dài đến đầu tháng 2/2017 đã làm tiến độ xuống giống vụ Đông Xuân bị kéo dài và do ảnh hưởng của đợt không khí lạnh đã ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng phát triển của cây lúa. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, và các cấp chính quyền địa phương, bằng những nỗ lực không ngừng của tập thể người lao động viên Công ty đã tập trung phòng chống lũ, phân phối điều tiết nước hợp lý, tiết kiệm để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt, công nghiệp, và dân sinh kinh tế trên địa bàn tỉnh. Với tinh thần vượt khó và nỗ lực không ngừng để tập trung điều tiết nước phục vụ sản xuất, nên trong năm 2017 Công ty đã vượt qua mọi khó khăn và đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kế hoạch 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % TH/KH
1	Kế hoạch tưới tiêu	Ha	73.050	78.150	107
2	Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ	Ha	72.555	77.594	107
3	Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ	Ha	495	556	112
4	Doanh thu	Tr.đ	76.672	81.520	106
5	Chi phí	Tr.đ	72.820	75.651	104
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	3.852	5.869	152
7	Chỉ tiêu nộp ngân sách	Tr.đ	1.765	2.046	116

a) Tổng diện tích được tưới thực hiện trong năm	:	<u>78.150 ha</u>
- Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ	:	77.594 ha
- Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ	:	556 ha

b) Khối lượng nước cung cấp cho sinh hoạt và công nghiệp: Sản lượng tiêu thụ trong năm là $20.441.767m^3 / 18.977.210m^3$ đạt 108% kế hoạch.

c) Doanh thu dịch vụ cung cấp nước, sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ, sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ và các khoản doanh thu khác.

+ Thu dịch vụ cung cấp nước đạt 17.521 triệu đồng / 16.265 triệu đồng đạt 108% so với kế hoạch.

+ Doanh thu sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ đạt 390 triệu đồng / 340 triệu đồng đạt 115% kế hoạch.

+ Doanh thu sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ đạt 62.123 triệu đồng / 57.567 triệu đồng đạt 108% kế hoạch.

+ Doanh thu khác : Là các khoản thu từ lãi tiền gửi ngân hàng và thu nhập khác 1.486 triệu đồng.

d) Lợi nhuận thực hiện năm 2017 đạt 5.869 triệu đồng / 3.852 triệu đồng đạt 152% so với kế hoạch.

đ) Nộp ngân sách năm 2017 trong năm công ty đã nộp nghĩa vụ Ngân sách nhà nước là 2.046 triệu đồng / 1.765 triệu đồng đạt 116% kế hoạch.

4. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận:

+ Thuận lợi:

- Được Nhà nước thực hiện chính sách hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đã tạo giảm bớt gánh nặng cho người nông dân. Tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị thủy nông tập trung chuyên cho công tác quản lý các công trình thủy lợi, nâng cao năng lực quản lý điều hành công trình đạt hiệu quả, từng bước củng cố, sắp xếp bộ máy tinh gọn phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

- Trong năm 2017 tình hình mưa bão diễn ra phức tạp. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, và các cấp chính quyền địa phương, bằng những nỗ lực không ngừng của tập thể người lao động trong công ty đã quản lý, vận hành đảm bảo an toàn cho toàn bộ hồ đập cũng như an toàn cho các hộ dân sống dưới vùng hạ du. Đồng thời do năm 2017 mưa nhiều lượng nước sản xuất dồi dào, dẫn đến công ty có khả năng cung cấp nước để sản xuất tăng vượt kế hoạch và còn tích trữ nguồn nước để phục vụ sản xuất năm 2018 đạt kết quả tốt.

+ Khó khăn:

- Khí hậu của Ninh Thuận vô cùng khắc nghiệt là một vùng đất chỉ có nắng và gió, lượng mưa ít, mùa khô kéo dài thường xảy ra hạn hán; mùa mưa có lượng mưa không đều

thường xảy ra những trận lũ, lụt lớn làm một số công trình hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh bị xuống cấp, hư hỏng.

- Việc lấn chiếm kênh mương công trình thủy lợi diễn ra thường xuyên nhưng vẫn chưa có biện pháp chế tài đủ mạnh để xử lý những hành vi vi phạm này.

- Hiện nay, luật thủy lợi đã ban hành và có hiệu lực từ ngày 01/7/2018. Nhưng hiện tại Chính phủ mới ban hành Nghị định số 62/2018/NĐ-CP ngày 02/5/2018 quy định về hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và Bộ tài chính ban hành Thông tư số 280/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định giá tối đa đối với sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi nhưng vẫn chưa bãi bỏ các quy định tại Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012 của Chính Phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28/11/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi; Đồng thời Bộ tài chính cũng chưa có văn bản hướng dẫn giá đối với sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác. Dẫn đến Công ty gặp nhiều khó khăn trong việc xác định giá đối với sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác để cung cấp nước cho các đơn vị sử dụng.

- Việc cấp phát nguồn kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi của năm 2016, và năm 2017 còn thiếu nên Công ty gặp nhiều khó khăn để duy trì hoạt động quản lý và khai thác công trình thủy lợi phục vụ dân sinh, kinh tế trên địa bàn tỉnh.

5. Các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh

BIỂU SỐ 1

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI NINH THUẬN

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Ước thực hiện năm 2018
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
a)	Diện tích cung cấp nước	ha	61.393	74.777	78.150	74.229
b)	Khối lượng nước cung cấp	m ³	14.033.164	18.961.850	20.441.767	20.437.210
2	Tổng doanh thu	Tr đồng	69.056	77.972	81.520	77.972
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	5.887	5.781	5.866	4.143
4	Nộp ngân sách	Tr đồng	2.146	2.130	2.047	1.804
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)					
6	Sản phẩm dịch vụ công ích					
	Diện tích cung cấp nước	ha	61.393	74.777	78.150	74.229
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tr đồng				
a)	- Nguồn ngân sách	"				
b)	- Vốn vay	"				
c)	- Vốn khác	"				
8	Tổng lao động	Người	241	241	258	267
9	Tổng quỹ lương	Tr đồng	15.764	19.617	21.229	20.392
a)	- Quỹ lương quản lý	Tr đồng	1.105	1.791	1.998	1.932
b)	- Quỹ lương lao động	Tr đồng	14.659	17.826	19.231	18.460

II. Tình hình đầu tư tại các công ty con: không

Nơi nhận: *7*

- Bộ Kế hoạch và đầu tư;
- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin & TT;
- Sở Tài chính;
- Sở NN&PTNT;
- Cổng thông tin điện tử của công ty;
- Chủ tịch công ty;
- Kiểm soát viên công ty;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT.

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Phạm Ngọt